

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1238/QĐ-UBND

*Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 9 năm 2013*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Điều lệ tổ chức, hoạt động và Quy chế quản lý,  
sử dụng Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Quảng Ngãi**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 1486/QĐ-TTg ngày 05/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ Quy định cơ cấu tổ chức và quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 230/2012/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/12/2012 của Bộ Tài chính - Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 14/5/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập và quy định cơ cấu tổ chức của Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 69/TTr-SGTVT ngày 29/7/2013; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 811/SKHĐT ngày 15/8/2013, Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 1723/STC-TCHCSN ngày 16/8/2013 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1177/SNV ngày 03/9/2013,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ tổ chức, hoạt động và Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ và

---

Chánh Văn phòng Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Quảng Ngãi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Cao Khoa**

**TỈNH QUẢNG NGÃI****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐIỀU LỆ**

**Tổ chức, hoạt động và Quy chế quản lý,  
sử dụng Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Quảng Ngãi**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1238/QĐ-UBND  
ngày 05/9/ 2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi )

**Chương I  
QUI ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Điều lệ này quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý, sử dụng Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng: Điều lệ này áp dụng đối với Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Quảng Ngãi.

3. Điều lệ này không áp dụng để quản lý, bảo trì đường chuyên dùng, đường không do Nhà nước quản lý khai thác, đường được đầu tư xây dựng không thuộc nguồn vốn từ ngân sách nhà nước do tổ chức, cá nhân quản lý khai thác, tự chịu trách nhiệm.

**Điều 2. Vị trí và chức năng**

1. Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Quỹ) là Quỹ của Nhà nước trực thuộc Sở Giao thông vận tải; có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Quỹ có chức năng tiếp nhận vốn từ nguồn tiền phân bổ từ Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương, nguồn ngân sách tỉnh cấp bổ sung, các nguồn thu liên quan đến sử dụng đường bộ và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật để sử dụng cho công tác bảo trì, quản lý hệ thống đường bộ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo phân cấp.

**Chương II  
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN****Điều 3. Nhiệm vụ của Quỹ**

1. Tiếp nhận nguồn vốn theo quy định tại Điều 5 và Điều 6 Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ.

2. Quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, kế toán, kiểm toán và các quy định khác liên quan đến hoạt động của Quỹ;

4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải giao.

#### **Điều 4. Quyền hạn của Quỹ**

1. Tổ chức quản lý, điều hành Quỹ hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao;

2. Xem xét, quyết định phân bổ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác bảo trì, quản lý hệ thống đường bộ trên địa bàn tỉnh theo phân cấp;

3. Đôn đốc các cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ thu phí sử dụng đường bộ tổ chức thu, nộp phí sử dụng đường bộ vào Quỹ theo quy định của pháp luật;

4. Đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị được giao sử dụng nguồn vốn của Quỹ trong việc đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch cho các đơn vị thực hiện công tác bảo trì, quản lý công trình đường bộ theo quy định.

### **Chương III**

#### **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 5. Cơ cấu tổ chức của Quỹ**

Cơ cấu tổ chức của Quỹ bao gồm:

1. Hội đồng quản lý Quỹ;
2. Văn phòng Quỹ.

#### **Điều 6. Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Thành phần Hội đồng quản lý Quỹ:

a) Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

b) Các Phó Chủ tịch Hội đồng:

- Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải;
- Phó Giám đốc Sở Tài chính;
- Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;

c) Các ủy viên Hội đồng:

- Ủy viên thường trực kiêm Chánh Văn phòng Quỹ.
- Đại diện Lãnh đạo Phòng Kết cấu hạ tầng, Sở Giao thông vận tải;
- Đại diện Lãnh đạo Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Giao thông vận tải;
- Đại diện Lãnh đạo Phòng Ngân sách Nhà nước, Sở Tài chính.

2. Nhân sự cụ thể tham gia thành viên Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

3. Hội đồng quản lý Quỹ làm việc theo chế độ tập thể. Các thành viên của Hội đồng hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Riêng Ủy viên thường trực kiêm Chánh Văn phòng Quỹ hoạt động theo chế độ chuyên trách.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Đề xuất điều chỉnh các quy định có liên quan đến nguồn thu, chi của Quỹ và việc sửa đổi bổ sung các quy định liên quan đến hoạt động của Quỹ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Phê duyệt kế hoạch tài chính (thu, chi) hàng năm của Quỹ;

3. Phê duyệt quyết toán thu, chi năm của Quỹ.

4. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Quỹ.

5. Được sử dụng con dấu của Quỹ và bộ máy Văn phòng Quỹ để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ.

#### **Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là người chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về tất cả mọi hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Là người đại diện theo pháp luật và là chủ tài khoản của Quỹ.

3. Điều hành, phân công, chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện các nhiệm vụ được giao; thông qua chương trình, kế hoạch công tác; chủ trì các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ; triệu tập và chủ trì các phiên họp bất thường khi cần thiết.

4. Trong trường hợp cần thiết, thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung qui định cơ cấu tổ chức và qui chế hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ; thay đổi, bổ sung hoặc bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản lý Quỹ.

5. Trực tiếp hoặc phân công Phó Chủ tịch thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ làm việc với các cơ quan, tổ chức và cá nhân về những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ của Hội đồng quản lý Quỹ.

6. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Quỹ và viên chức Văn phòng Quỹ theo đúng quy định của pháp luật.

7. Tổ chức quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định của nhà nước.

8. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng - Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải**

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ về hoạt động thường xuyên của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Chỉ đạo Văn phòng Quỹ xây dựng kế hoạch tài chính (thu, chi) hàng năm của Quỹ; xem xét kế hoạch tài chính, phân chia phí sử dụng đường bộ cho các địa phương, đơn vị; quyết toán thu, chi Quỹ bảo trì đường bộ hàng năm theo quy định, thông qua Hội đồng quản lý Quỹ trước khi trình Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt.

3. Là đầu mối phối hợp vận động triển khai thực hiện các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật (ngoài thu phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện, kinh phí cấp bổ sung từ ngân sách của tỉnh).

4. Thông qua và ký các báo cáo định kỳ và đột xuất của Hội đồng quản lý Quỹ, trừ trường hợp Chủ tịch uỷ quyền cho các Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ khác.

5. Chỉ đạo Văn phòng Quỹ tổng hợp các thông tin về tình hình thực hiện kế hoạch thu, chi của Quỹ để lập báo cáo định kỳ, đột xuất của Hội đồng quản lý Quỹ.

6. Quyết định việc tổ chức các đoàn kiểm tra việc thực hiện kế hoạch và kinh phí bảo trì của các cơ quan, tổ chức liên quan, kiểm tra đột xuất tại địa phương khi xảy ra các sự cố liên quan đến công trình đường bộ có sử dụng kinh phí từ Quỹ bảo trì đường bộ.

7. Phê duyệt kế hoạch công tác và dự toán kinh phí hoạt động của Văn phòng Quỹ theo qui định của pháp luật.

8. Được Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ uỷ quyền ký duyệt một số nội dung liên quan đến thu, chi tài chính của Quỹ.

### **Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Phó Chủ tịch Hội đồng - Phó Giám đốc Sở Tài chính và Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Tham dự đầy đủ các cuộc họp, chương trình công tác của Hội đồng quản lý Quỹ; chuẩn bị đóng góp ý kiến về các vấn đề trong chương trình họp Hội đồng quản lý Quỹ.

Trường hợp không tham dự cuộc họp được, thì phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ được Chủ tịch phân công chủ trì phiên họp; đồng thời uỷ quyền cho người có trách nhiệm dự họp thay và gửi phiếu biểu quyết các nội dung phiên họp (nếu có) về Văn phòng Quỹ để tổng hợp.

2. Trực tiếp chỉ đạo điều hành thực hiện các nhiệm vụ, trách nhiệm liên quan đến kế hoạch thu - chi của Quỹ; phê duyệt quyết toán thu chi và các nội dung công việc khác của Hội đồng quản lý Quỹ theo công việc và đơn vị được phân công.

3. Tham mưu giúp Hội đồng quản lý Quỹ đôn đốc triển khai kế hoạch thực hiện các công việc liên quan đến Quỹ tại Sở, ngành hoặc cơ quan mà thành viên Hội đồng quản lý Quỹ được cử làm đại diện; thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch công tác của Hội đồng quản lý Quỹ; ý kiến chỉ đạo, kết luận của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ về nội dung công việc được phân công.

4. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân công.

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công, chủ động chỉ đạo, xử lý công việc, sử dụng quyền hạn của Hội đồng quản lý quỹ và nhân danh Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ để kiểm tra, đôn đốc giải quyết công việc; chịu trách nhiệm và báo cáo trước Chủ tịch Hội đồng Quỹ về các nhiệm vụ được phân công.

5. Ký các văn bản điều hành hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Hội đồng quản lý Quỹ khi được Chủ tịch ủy quyền.

### **Điều 11. Nhiệm vụ và quyền hạn của các ủy viên Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Ủy viên thường trực kiêm Chánh Văn phòng Quỹ:

a) Tổ chức quản lý tài chính, tài sản của Hội đồng quản lý Quỹ và Văn phòng Quỹ.

b) Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ, tham gia ý kiến, đề xuất giải quyết các nhiệm vụ của Hội đồng quản lý Quỹ.

c) Chủ trì hoặc tham gia các đoàn kiểm tra, đôn đốc công tác thực hiện kế hoạch thu, chi của Quỹ.

d) Thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ tham dự các cuộc họp, hội nghị các hoạt động về quản lý, sử dụng Quỹ theo sự phân công của Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

đ) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ về điều hành các hoạt động của Văn phòng Quỹ.

e) Chủ động báo cáo với lãnh đạo Hội đồng quản lý Quỹ; trao đổi, phối hợp với các ủy viên khác để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện kế hoạch chương trình công tác liên quan đến Quỹ bảo trì đường bộ.

h) Được ủy quyền ký chủ tài khoản của nội dung chi hoạt động thường xuyên của Văn phòng Quỹ.

2. Các ủy viên Hội đồng:

a) Tham dự đầy đủ các cuộc họp; chương trình công tác của Hội đồng quản lý Quỹ; chuẩn bị đóng góp ý kiến về các báo cáo và những nội dung trong chương trình họp Hội đồng quản lý Quỹ.

Trường hợp không tham dự phiên họp được, thì phải báo cáo với chủ trì phiên họp và gửi phiếu biểu quyết các nội dung trong phiên họp (nếu có) về Văn phòng Quỹ để tổng hợp.

b) Tham mưu giúp Hội đồng quản lý Quỹ đôn đốc triển khai kế hoạch thực hiện các công việc liên quan đến Quỹ tại Sở, ngành hoặc cơ quan mà thành viên Hội đồng Quỹ được cử làm đại diện; thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch công tác của Hội đồng quản lý Quỹ; ý kiến chỉ đạo, kết luận của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ về phần công việc được phân công.

c) Kịp thời báo cáo Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Hội đồng được phân công phụ trách về những vấn đề liên quan đến việc điều chỉnh bổ sung, sửa đổi chính sách, qui định pháp luật do ngành mình chủ trì biên soạn, những vấn đề mới phát sinh chưa được qui định nhưng có liên quan đến việc tổ chức, quản lý, hoạt động của Quỹ.

d) Chủ trì hoặc tham gia các đoàn kiểm tra, đôn đốc công tác thực hiện kế hoạch thu, chi của Quỹ.

đ) Thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ tham dự các cuộc họp, hội nghị các hoạt động về quản lý Quỹ bảo trì đường bộ được Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân công.

e) Chủ động báo cáo với lãnh đạo Hội đồng quản lý Quỹ; trao đổi, phối hợp với các uỷ viên khác để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện kế hoạch chương trình công tác liên quan đến Quỹ bảo trì đường bộ.

h) Khi được Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ uỷ quyền hoặc phân công giải quyết công việc phải đảm bảo thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ; chịu trách nhiệm và báo cáo trước Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ về các nhiệm vụ được phân công hoặc uỷ quyền.

## **Điều 12. Nguyên tắc và chế độ làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ**

### **1. Nguyên tắc làm việc:**

a) Hội đồng quản lý Quỹ làm việc theo chế độ tập thể, chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ. Chủ tịch Hội đồng Quỹ chịu trách nhiệm cá nhân về hoạt động của Quỹ trước Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật; các Phó Chủ tịch và Uỷ viên Hội đồng quản lý Quỹ chịu trách nhiệm cá nhân đối với công việc được phân công hoặc uỷ quyền trước Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật.

b) Hội đồng quản lý Quỹ quyết định các vấn đề theo nguyên tắc đa số, phiếu biểu quyết của các thành viên Hội đồng có giá trị ngang nhau. Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ có hiệu lực khi có trên 2/3 số thành viên Hội đồng biểu quyết tán thành. Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có quyền bảo lưu ý kiến của mình.

c) Trong trường hợp cần thiết, việc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có thể thực hiện bằng văn bản.

### **2. Chế độ làm việc:**

a) Hội đồng quản lý Quỹ họp định kỳ 6 tháng một lần để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của mình. Khi cần thiết Hội đồng có thể họp bất thường để giải quyết những vấn đề cấp bách theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ hoặc các Phó Chủ tịch được Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ uỷ quyền.

b) Hội đồng quản lý Quỹ chỉ họp khi có ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng tham dự. Thành viên vắng mặt phải báo cáo lý do và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng, đồng thời gửi phiếu biểu quyết của mình về Văn phòng Quỹ để tổng hợp.

c) Nội dung và kết luận cuộc họp phải được ghi chép đầy đủ vào biên bản. Kết luận của người chủ trì được thể hiện bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ phải được gửi tới tất cả các thành viên Hội đồng.

### **Điều 13. Hoạt động trong các kỳ họp của Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Các kỳ họp của Hội đồng quản lý Quỹ được tổ chức thường kỳ vào tuần đầu tiên của tháng 01 và tháng 7 hàng năm; Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch được phân công có quyền triệu tập phiên họp giải quyết các vấn đề đột xuất khi thấy cần thiết.

2. Các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản lý Quỹ, trường hợp có lý do không tham dự phải báo cáo với người chủ trì cuộc họp.

3. Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ được Chủ tịch phân công chủ trì phiên họp chỉ đạo điều hành giải quyết các công việc của Hội đồng quản lý Quỹ theo chương trình làm việc và kết luận thông qua phương hướng giải quyết nhiệm vụ đề ra.

4. Văn phòng Quỹ có trách nhiệm tổng hợp các ý kiến chỉ đạo, kết luận của người chủ trì và dự thảo các văn bản trình Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được Chủ tịch phân công chủ trì phiên họp đó duyệt nội dung trước khi phát hành bằng văn bản.

### **Điều 14. Hoạt động giữa hai kỳ họp của Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Các Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành các hoạt động của Hội đồng theo phân công của Chủ tịch Hội đồng; đôn đốc kiểm tra các uỷ viên Hội đồng và Văn phòng Quỹ thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Ngoài công việc chung của Hội đồng quản lý Quỹ, các thành viên Hội đồng căn cứ nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan đơn vị trực thuộc ngành, lĩnh vực mình quản lý triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động quản lý Quỹ.

3. Giữa hai kỳ họp của Hội đồng quản lý Quỹ và những công việc thường xuyên của Hội đồng do Phó Chủ tịch Hội đồng - Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải trực tiếp chỉ đạo giải quyết theo trách nhiệm được phân công hoặc báo cáo Chủ tịch quyết định.

4. Văn phòng Quỹ có trách nhiệm tổng hợp và báo cáo kết quả những nội dung công việc được Chủ tịch Hội đồng uỷ quyền cho các thành viên Hội đồng giải quyết giữa hai kỳ họp của Hội đồng tại phiên họp gần nhất.

### **Điều 15. Văn phòng Quỹ**

1. Văn phòng Quỹ, là cơ quan tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản lý Quỹ. Căn cứ các quy định của Trung ương và Điều lệ này, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể nhiệm vụ và quyền hạn của Văn phòng Quỹ để làm cơ sở hoạt động.

2. Văn phòng Quỹ gồm có Chánh Văn phòng, một Phó Chánh Văn phòng và một số viên chức chuyên môn nghiệp vụ.

Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm, miễn nhiệm.

3. Số lượng người làm việc của Văn phòng Quỹ: Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, khối lượng công việc được giao; khả năng tài chính của Quỹ, Chánh Văn phòng Quỹ xây dựng Đề án vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và xác định số lượng người làm việc trong Văn phòng thông qua Hội đồng quản lý Quỹ báo cáo Giám đốc Sở Giao thông vận tải trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người lao động làm việc trong Văn phòng Quỹ thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật về viên chức và các quy định của Nhà nước có liên quan.

#### **Chương IV** **QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUỸ**

##### **Điều 16. Nguồn hình thành Quỹ**

1. Nguồn kinh phí tiếp nhận từ Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương.
2. Nguồn thu phí sử dụng đường bộ từ xe mô tô trên địa bàn tỉnh.
3. Ngân sách tỉnh cấp bổ sung hàng năm cho Quỹ để thực hiện công tác quản lý, bảo trì các tuyến đường tỉnh.
4. Các nguồn thu liên quan đến sử dụng đường bộ và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

##### **Điều 17. Lập, giao kế hoạch thu, chi từ phí sử dụng đường bộ**

1. Lập, giao kế hoạch thu phí xe mô tô
  - a) Hàng năm căn cứ vào số lượng xe mô tô hiện có tại địa bàn và mức thu, quản lý, sử dụng phí đường bộ đối với xe mô tô do HĐND, UBND tỉnh ban hành, UBND các xã, phường, thị trấn được giao nhiệm vụ thu phí sử dụng đường bộ trên địa bàn có trách nhiệm lập kế hoạch thu, gửi Hội đồng quản lý Quỹ. Hội đồng quản lý Quỹ lập kế hoạch thu chi tiết theo từng địa phương sau khi đã xác định phân trích để lại chi cho địa phương tổ chức thu phí theo quy định, gửi Sở Giao thông vận tải và Sở Tài chính.

Sở Giao thông vận tải xem xét, tổng hợp kế hoạch thu của Quỹ, kèm theo thuyết minh chi tiết, cơ sở tính toán vào phương án xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước hàng năm, gửi Sở Tài chính để theo dõi, quản lý.

b) Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, phê duyệt kế hoạch thu và giao kế hoạch cho các địa phương thực hiện; trong đó: Phần trích để lại cho các địa phương để chi cho công tác tổ chức thu phí theo quy định của UBND tỉnh, phần còn lại để chi cho công tác quản lý, bảo trì đường bộ.

## 2. Lập kế hoạch chi

a) Đối với Sở Giao thông vận tải: Hàng năm, căn cứ vào tình trạng công trình đường bộ trên các tuyến đường tỉnh được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; định mức kinh tế kỹ thuật; nội dung chi đơn giá, định mức chi được cấp có thẩm quyền quy định; chế độ chi tiêu tài chính hiện hành; lập kế hoạch về nhu cầu chi bảo trì đường bộ cùng với thời điểm xây dựng dự toán ngân sách của đơn vị, gửi Hội đồng quản lý Quỹ xem xét tổng hợp.

b) Đối với UBND các huyện, thành phố và Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất: Hàng năm căn cứ tình trạng công trình đường bộ trên các tuyến đường huyện, đường xã và đường trong Khu Kinh tế Dung Quất được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; định mức kinh tế kỹ thuật; nội dung chi đơn giá, định mức chi được cấp có thẩm quyền quy định; chế độ chi tiêu tài chính hiện hành; lập kế hoạch về nhu cầu chi bảo trì đường bộ cùng với thời điểm xây dựng dự toán ngân sách của đơn vị, gửi Hội đồng quản lý Quỹ xem xét tổng hợp.

c) Hội đồng quản lý Quỹ lập kế hoạch chi (bao gồm kế hoạch chi quản lý, bảo trì công trình đường bộ các tuyến đường địa phương và chi hoạt động của Văn phòng Quỹ); trong đó xác định rõ phần chênh lệch thiếu (kế hoạch chi - kế hoạch thu) đề nghị ngân sách tỉnh cấp bổ sung cho Quỹ để thực hiện công tác bảo trì các tuyến đường tỉnh, kèm theo thuyết minh chi tiết cơ sở tính toán, gửi Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính.

Trên cơ sở kế hoạch chi của Hội đồng quản lý Quỹ, Sở Giao thông vận tải tổng hợp phần ngân sách tỉnh bổ sung cho Quỹ vào dự toán ngân sách nhà nước của Sở Giao thông vận tải gửi Sở Tài chính để xem xét, trình UBND tỉnh quyết định theo qui định của Luật Ngân sách nhà nước.

## 3. Mức bổ sung từ ngân sách tỉnh cho Quỹ để bảo trì các tuyến đường tỉnh

a) Sở Tài chính xem xét kế hoạch thu, chi tài chính của Quỹ để cân đối xác định phân chi bổ sung từ ngân sách tỉnh cho Quỹ để tổng hợp trong phương án phân bổ chi ngân sách tỉnh, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định theo khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

b) Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước được UBND tỉnh giao, Sở Tài chính giao kế hoạch chi bổ sung từ ngân sách tỉnh cho Quỹ trong dự toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm của Sở Giao thông vận tải.

## 4. Giao kế hoạch chi

a) Căn cứ mức kinh phí từ Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương cấp hàng năm và số phí sử dụng đường bộ thu từ xe mô tô trên địa bàn, các nguồn thu khác liên quan đến sử dụng đường bộ, kế hoạch quản lý bảo trì đường tỉnh, đường đô thị, đường

huyện, đường xã và đường thuộc Khu kinh tế Dung Quất; Hội đồng quản lý Quỹ thông báo kế hoạch chi quản lý bảo trì đường bộ cho các đơn vị được giao kế hoạch chi và chi hoạt động cho Văn phòng Quỹ để lập phương án phân bổ kinh phí, báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ thẩm định, phê duyệt.

b) Phương án phân bổ kế hoạch chi quản lý, bảo trì công trình đường bộ bao gồm:

- Chi bảo dưỡng thường xuyên.
- Chi sửa chữa định kỳ (gồm: sửa chữa lớn, sửa chữa vừa).
- Chi sửa chữa đột xuất (khắc phục hậu quả thiên tai, lụt bão hoặc các nguyên nhân bất thường khác để đảm bảo giao thông và an toàn giao thông).
- Chi quản lý công trình đường bộ do các tổ chức cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích quản lý bảo trì đường bộ thực hiện.

c) Nội dung chi được tính chi tiết theo từng công trình gắn với đoạn đường, tuyến đường, khối lượng và kinh phí thực hiện (trừ công trình sửa chữa đột xuất bước 1). Đối với công trình có thời gian thi công trên 1 năm, việc phân bổ kế hoạch chi từng năm phải đảm bảo khối lượng và thời gian thi công được phê duyệt trong quyết định đầu tư, không phân bổ kế hoạch chi để trả nợ đối với khối lượng đã thực hiện năm trước nhưng ngoài danh mục kế hoạch được giao năm trước (trừ khối lượng sửa chữa đột xuất, cầu yếu, điểm đen, các vị trí tiềm ẩn tai nạn giao thông và các nguyên nhân khác quan khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt chưa có kinh phí bố trí).

d) Sau khi phương án phân bổ kinh phí được Hội đồng quản lý Quỹ thẩm định, phê duyệt; Hội đồng quản lý Quỹ giao kế hoạch chi quản lý, bảo trì các tuyến đường tỉnh cho Sở Giao thông vận tải, giao kế hoạch chi quản lý bảo trì đường đô thị, đường huyện, đường xã và đường thuộc Khu kinh tế Dung Quất cho các địa phương, đơn vị và giao kế hoạch chi hoạt động cho Văn phòng Quỹ.

đ) Kế hoạch chi giao cho các đơn vị quy định tại điểm a khoản này, Hội đồng quản lý Quỹ phải gửi Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, nơi đơn vị mở tài khoản giao dịch để phối hợp thực hiện.

(Biểu giao kế hoạch chi, chuyển vốn từ Quỹ bảo trì đường bộ cho các đơn vị theo Phụ lục I và Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 230/2012/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/12/2012 của Bộ Tài chính - Bộ Giao thông vận tải).

5. Đối với nhiệm vụ chi có tính chất đầu tư, như: sửa chữa định kỳ công trình đường bộ, sửa chữa lớn nhà hạt quản lý đường bộ và các nhiệm vụ chi khác có tính chất đầu tư thực hiện theo quy trình quản lý vốn đầu tư của Nhà nước hiện hành.

## **Điều 18. Phân chia phí sử dụng đường bộ**

1. Đối với công tác bảo trì các tuyến đường tỉnh: Được bố trí 60% từ nguồn kinh phí của Quỹ bảo trì Trung ương cấp và số thu phí sử dụng đường bộ từ xe mô tô trên địa bàn tỉnh sau khi đã trừ đi phần chi phí hoạt động của Văn phòng Quỹ; đối với phần kinh phí được cấp bổ sung hàng năm từ Ngân sách tỉnh, Hội đồng quản lý Quỹ

cấp kinh phí cho Sở Giao thông vận tải thực hiện theo số cấp của ngân sách đã được chuyển về tài khoản của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Đối với công tác bảo trì các tuyến đường đô thị, đường huyện, đường xã và đường trong Khu kinh tế Dung Quất: Được cấp 40% từ nguồn kinh phí của Quỹ bảo trì Trung ương và số thu phí sử dụng đường bộ từ xe mô tô trên địa bàn tỉnh sau khi đã trừ đi phần chi phí hoạt động của Văn phòng Quỹ.

Kinh phí bảo trì đường bộ được cấp cho UBND các huyện, thành phố và Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất để thực hiện công tác bảo trì các tuyến đường đô thị, đường huyện, đường xã và đường thuộc Khu Kinh tế Dung Quất được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất chịu trách nhiệm cân đối cùng với số kinh phí được Ngân sách cấp bổ sung hàng năm (nếu có) để thực hiện công tác bảo trì các công trình đường bộ trên địa bàn; đối với các công trình đường bộ được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa các xã, phường, thị trấn, UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm cân đối kinh phí để bố trí cho các địa phương thực hiện công tác bảo trì theo quy định.

3. Đối với phần chi hoạt động của Văn phòng Quỹ: Được ngân sách tỉnh cấp kinh phí để chi hoạt động hàng năm theo số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao và được trích một phần từ Quỹ bảo trì đường bộ để đảm bảo thực hiện các nội dung chi theo dự toán được duyệt.

Định mức chi hàng năm được thực hiện trên cơ sở số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao và định mức chi hoạt động thường xuyên đối với đơn vị sự nghiệp được Ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động theo qui định hiện hành.

### **Điều 19. Quản lý, sử dụng Quỹ và tạm ứng, thanh toán kinh phí**

1. Quản lý, sử dụng Quỹ: Các đơn vị được giao kế hoạch chi quản lý, bảo trì các công trình đường bộ có trách nhiệm triển khai việc tổ chức đấu thầu, đặt hàng cho các đơn vị thực hiện công tác bảo trì, quản lý công trình đường bộ theo đúng quy định của Nhà nước.

#### **2. Tạm ứng, thanh toán kinh phí**

a) Đối với số thu phí sử dụng đường bộ từ xe mô tô và số thu từ Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương cấp và nguồn thu khác:

Hàng quý, căn cứ vào số thu thực tế của Quỹ và nhu cầu chi thực hiện công tác bảo trì, quản lý công trình đường bộ do các cơ quan, đơn vị được giao kế hoạch vốn bảo trì đường bộ đề nghị, Hội đồng quản lý Quỹ cấp kinh phí vào tài khoản được mở tại Kho bạc Nhà nước của các cơ quan, đơn vị được giao kế hoạch vốn bảo trì đường bộ để thực hiện. Mức cấp tối đa từng quý không quá 1/4 (một phần tư) kế hoạch vốn bảo trì đã được giao theo kế hoạch hàng năm.

b) Đối với phần bổ sung từ ngân sách tỉnh cho Quỹ bảo trì:

Hàng quý, căn cứ vào nhu cầu chi thực hiện công tác bảo trì, quản lý công trình đường bộ trên các tuyến đường tỉnh do Sở Giao thông vận tải đề nghị, Hội đồng quản lý Quỹ có văn bản đề nghị Sở Tài chính cấp kinh phí (theo hình thức lệnh chi tiền) vào tài khoản tiền gửi của Quỹ được mở tại Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi để tạm ứng, thanh toán theo qui định. Mức cấp tối đa từng quý không quá 1/4 (một phần tư) kế hoạch vốn bổ sung cho Quỹ bảo trì đường bộ đã được UBND tỉnh phê duyệt.

### 3. Quy định về phương thức quản lý kinh phí Quỹ

Hàng quý, căn cứ số thực thu của Quỹ (nguồn bổ sung từ ngân sách địa phương, nguồn thu phí sử dụng đường bộ, các nguồn thu khác), kế hoạch chi của Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ quyết định phân khai kế hoạch sử dụng kinh phí cho các địa phương và các đơn vị liên quan, gửi Kho bạc Nhà nước để Kho bạc Nhà nước làm căn cứ thực hiện công tác kiểm soát chi theo quy định.

### **Điều 20. Quyết toán thu, chi của Quỹ**

#### 1. Lập báo cáo quyết toán thu, chi của Quỹ:

a) Quyết toán thu: Các đơn vị thu phí sử dụng đường bộ (đơn vị được giao tổ chức thu phí sử dụng đường bộ từ xe mô tô) lập quyết toán thu gửi Hội đồng quản lý Quỹ và các cơ quan liên quan theo quy định.

b) Quyết toán chi: Các đơn vị được giao quản lý, sử dụng kinh phí của Quỹ chịu trách nhiệm lập báo cáo quyết toán việc sử dụng kinh phí theo mẫu biểu và quyết toán chi ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành gửi Hội đồng quản lý Quỹ, Sở Tài chính và Sở Giao thông vận tải.

Báo cáo quyết toán kèm theo báo cáo danh mục công trình đã được giao kế hoạch trong năm đề nghị quyết toán, chi tiết theo nội dung chi cho công tác bảo trì đường bộ trong năm.

2. Công tác xét duyệt, thẩm định, thông báo quyết toán năm: Thực hiện theo hướng dẫn hiện hành của Bộ Tài chính về xét duyệt, thẩm định và thông báo quyết toán năm đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức được nhà nước hỗ trợ và ngân sách các cấp, cụ thể:

a) Sở Tài chính kiểm tra, xét duyệt quyết toán năm đối nguồn kinh phí bảo trì đường bộ, nguồn ngân sách cấp bổ sung để bảo trì các công trình giao thông thuộc các tuyến đường tỉnh.

b) Phòng Tài chính các huyện, thành phố kiểm tra, xét duyệt quyết toán năm đối nguồn kinh phí bảo trì đường bộ, nguồn ngân sách cấp bổ sung để bảo trì các công trình giao thông thuộc các tuyến đường huyện, đường xã.

c) Sở Giao thông vận tải phối hợp với Sở Tài chính kiểm tra, xét duyệt quyết toán chi hoạt động của Văn phòng Quỹ. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm phê duyệt quyết toán chi hoạt động của Văn phòng quỹ trên cơ sở số liệu quyết toán đã được Sở Giao thông vận tải và Sở Tài chính kiểm tra, xét duyệt.

Đối với nhiệm vụ chi có tính chất đầu tư, thực hiện theo quy trình quản lý vốn đầu tư, thì ngoài việc thực hiện quyết toán hàng năm theo quy định; khi công trình hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng, còn phải thực hiện quyết toán công trình hoàn thành theo quy định hiện hành.

Trường hợp quyết toán công trình hoàn thành được cấp có thẩm quyền phê duyệt có chênh lệch so với tổng giá trị công trình đã quyết toán các năm thì phần chênh lệch sẽ được điều chỉnh vào báo cáo quyết toán của đơn vị năm phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành.

d) Căn cứ kết quả kiểm tra, xét duyệt quyết toán của các đơn vị, Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt quyết toán thu, chi (trong đó: phê duyệt quyết toán từ nguồn ngân sách tỉnh cấp bổ sung cho Quỹ và từ các nguồn thu trong năm của Quỹ), gửi Sở Giao thông vận tải và Sở Tài chính.

đ) Cuối năm, nguồn kinh phí của Quỹ chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau, để chi cho công tác quản lý, bảo trì công trình đường bộ theo qui định.

### **Điều 21. Công tác kiểm tra thực hiện kế hoạch thu, chi của Quỹ**

1. Căn cứ chương trình, kế hoạch công tác của Hội đồng quản lý Quỹ, Văn phòng Quỹ dự thảo nội dung kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, lịch trình kiểm tra, lập danh sách thành viên đoàn kiểm tra, trình Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ra quyết định thành lập Đoàn kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong công việc thực hiện kế hoạch thu, chi của Quỹ khi thấy cần thiết. Trưởng đoàn kiểm tra gửi báo cáo kết quả cho Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Để đảm bảo việc sử dụng Quỹ bảo trì đường bộ đúng mục đích, có hiệu quả, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính và Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm phối hợp thực hiện kiểm tra định kỳ, đột xuất tình hình quản lý, sử dụng Quỹ theo quy định.

3. Trong quá trình quản lý, kiểm tra phát hiện các khoản chi không đúng chế độ, chi sai nội dung quy định đối với việc quản lý, sử dụng Quỹ và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, đều phải xuất toán thu hồi Quỹ; cá nhân ra quyết định chi sai phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

### **Điều 22. Công khai tài chính**

Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh có trách nhiệm công khai tình hình quản lý, sử dụng Quỹ và báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính theo qui định tại Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

---

## **Chương V**

### **KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

#### **Điều 23. Khen thưởng**

Những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Điều lệ này đều được xem xét khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

#### **Điều 24. Kỷ luật**

Mọi tổ chức, cá nhân vi phạm Điều lệ này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

## **Chương VI**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 25. Tổ chức thực hiện**

1. Điều lệ này áp dụng cho Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Quảng Ngãi. Các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Điều lệ này.

2. Các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ và Chánh Văn phòng Quỹ chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Điều lệ này.

#### **Điều 26. Sửa đổi, bổ sung**

Trong quá trình thực hiện Điều lệ nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh hoặc chưa phù hợp, các Sở ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất ý kiến gửi Hội đồng quản lý Quỹ để xem xét, tổng hợp báo cáo Sở Giao thông vận tải trình Chủ tịch UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**CHỦ TỊCH**

**Cao Khoa**